

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC VẬT LÝ 8

Tuần 3 – Tiết 3

NỘI DUNG	GHI CHÚ																																								
Chủ đề 3-CHUYỂN ĐỘNG ĐỀU-CHUYỂN ĐỘNG KHÔNG ĐỀU	- Đọc Sách Tài liệu dạy học Vật lý 8- Tác giả: Phạm Ngọc Tiến.																																								
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	I.LIÊN HỆ GIỮA CHUYỂN ĐỘNG ĐỀU, KHÔNG ĐỀU VỚI TỐC ĐỘ: Câu 1: Một chiếc xe chuyển động đều đặn trên đường. Thời gian chuyển động và quãng đường đi được tính từ vị trí O.  H3.3 Em hãy tính toán số liệu điền vào bảng sau và rút ra nhận xét: <table><tr><th>Tên quãng đường</th><th>OA</th><th>AB</th><th>BC</th><th>CD</th></tr><tr><td>Thời gian chuyển động t (s)</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Chiều dài quãng đường s (m)</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Tốc độ chuyển động $v = s/t$ (m/s)</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table> - Nhận xét tốc độ của xe trên các đoạn đường ? - Nêu một vài ví dụ về vật chuyển động đều. Hướng dẫn: - Thời gian chuyển động t và chiều dài quãng đường s, em hãy tính từ điểm A trừ đi địa điểm tại O: OA. AB lấy thời gian và quãng đường tại B trừ đi tại địa điểm A. Tương tự tính cho đoạn BC, CD. - Em dựa vào công thức $v = s/t$. Thế số vào và tính toán cho đoạn OA, AB, BC, CD. - Em tìm các ví dụ về chuyển động đều dựa vào tốc độ không thay đổi theo thời gian, chẳng hạn như chuyển động của đầu kim đồng hồ là đều: tốc độ không thay đổi theo thời gian, luôn chuyển động những khoảng cách, thời gian bằng nhau. Câu 2: Một chiếc xe khởi hành từ O và chuyển động nhanh dần trên đường. Thời gian chuyển động và quãng đường đi được tính từ vị trí O.  H3.3 Em hãy tính toán số liệu điền vào bảng sau và rút ra nhận xét: <table><tr><th>Tên quãng đường</th><th>OA</th><th>AB</th><th>BC</th><th>CD</th></tr><tr><td>Thời gian chuyển động t (s)</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Chiều dài quãng đường s (m)</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Tốc độ chuyển động $v = s/t$ (m/s)</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Tên quãng đường	OA	AB	BC	CD	Thời gian chuyển động t (s)					Chiều dài quãng đường s (m)					Tốc độ chuyển động $v = s/t$ (m/s)					Tên quãng đường	OA	AB	BC	CD	Thời gian chuyển động t (s)					Chiều dài quãng đường s (m)					Tốc độ chuyển động $v = s/t$ (m/s)				
Tên quãng đường	OA	AB	BC	CD																																					
Thời gian chuyển động t (s)																																									
Chiều dài quãng đường s (m)																																									
Tốc độ chuyển động $v = s/t$ (m/s)																																									
Tên quãng đường	OA	AB	BC	CD																																					
Thời gian chuyển động t (s)																																									
Chiều dài quãng đường s (m)																																									
Tốc độ chuyển động $v = s/t$ (m/s)																																									

	- Nhận xét tốc độ của xe trên các đoạn đường ? - Nêu một vài ví dụ về vật chuyển động không đều. <i>Hướng dẫn:</i> - Em hãy thực hiện các bước như hướng dẫn ở câu 1. - Ví dụ về chuyển động không đều: Em chạy xe đạp đi từ nhà đến trường: tốc độ luôn thay đổi theo thời gian. - Em tìm thêm 3 – 4 ví dụ khác tương tự cho chuyển động không đều. II. TỐC ĐỘ TRUNG BÌNH CỦA CHUYỂN ĐỘNG KHÔNG ĐỀU: <u>Câu 3:</u> Công thức cần nhớ: $v_{tb} = \frac{s}{t}$ trong đó: v_{tb} là tốc độ trung bình, đơn vị là m/s; km/h s là quãng đường đi được, đơn vị là m; km t là thời gian, đơn vị là s; h *Từ công thức cần nhớ, em hãy thực hiện trả lời hoạt động sau đây: Một ô tô chạy từ TPHCM đến Vũng Tàu với tốc độ 50 km/h trên quãng đường có độ dài 125 km. - Chuyển động của ô tô là chuyển động đều hay không đều, vì sao? - Tốc độ được nêu trên là loại tốc độ nào? - Thời gian chuyển động là bao lâu? <i>Hướng dẫn:</i> a) Em xác định đoạn đường từ TPHCM đến Vũng Tàu có đông người, có kẹt xe không? Từ đó, em xác định chuyển động của ô tô là chuyển động gì? - Nếu xác định được chuyển động, em trả lời tốc độ 50 km/h là loại tốc độ nào. - Em thực hiện tóm tắt dữ kiện bài toán bằng kí hiệu: tốc độ tóm tắt bằng kí hiệu gì; độ dài quãng đường tóm tắt bằng kí hiệu gì, vận dụng công thức cần nhớ ở trên, suy ra công thức tính thời gian t. <u>Câu 4:</u> Em hãy hoàn thành bài tập sau: Một người đi xe đạp khởi hành từ <i>đỉnh dốc chạy xuống một cái dốc</i> dài 120 m hết 20 s. Khi hết dốc, xe chạy tiếp một <i>quãng đường ngang</i> dài 240 m trong 40 s rồi dừng lại. Chuyển động của xe trên mỗi quãng đường là đều, nhanh dần hay chậm dần? Tính tốc độ trung bình của xe trên quãng đường dốc, trên quãng đường nằm ngang và trên cả hai quãng đường. <i>Hướng dẫn:</i> - Em thực hiện tóm tắt dữ kiện bài toán bằng kí hiệu. Ví dụ: quãng đường tóm tắt là s, thời gian tóm tắt là t, tốc độ trung bình là v_{tb}. - Dựa vào công thức cần nhớ ở trên tính v_{tb} cho từng đoạn đường. - Tốc độ trung bình cho cả 2 đoạn, em sử dụng công thức sau: $v_{tb} = \frac{s_1 + s_2}{t_1 + t_2}$
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	BT: Trong các chuyển động sau đây, chuyển động nào là đều, không đều? a) Chuyển động của đầu cánh quạt máy khi quạt đang chạy ổn định. b) Chuyển động của ô tô khi khởi hành. c) Chuyển động của xe đạp khi xuống dốc. d) Chuyển động của tàu hỏa khi vào ga.

	<i>Hướng dẫn: Em phải dựa vào khái niệm chuyển động đều, chuyển động không đều, xác định được loại chuyển động cho từng trường hợp.</i>
--	---

PHẦN II: NỘI DUNG CẦN NHỚ

CHỦ ĐỀ 3: CHUYỂN ĐỘNG ĐỀU – CHUYỂN ĐỘNG KHÔNG ĐỀU

- Chuyển động đều là chuyển động có tốc độ không thay đổi theo thời gian.
- Chuyển động không đều là chuyển động có tốc độ thay đổi theo thời gian.
- Công thức tính tốc độ trung bình là:

$$v_{tb} = \frac{s}{t} \quad \text{trong đó: } v_{tb} \text{ là tốc độ trung bình, đơn vị là m/s; km/h}$$

s là quãng đường đi được, đơn vị là m; km
 t là thời gian, đơn vị là s; h

PHẦN III:

Các em ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại khi thực hiện các nhiệm vụ học tập theo bảng hướng dẫn sau:

Trường: ...

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
LÝ	Câu 1: Câu 2:	1. 2. 3.

